Vietnam Journal of Community Medicine, Vol. 67, Special Issue 3, 224-228

INPATIENT TREATMENT COSTS OF PATIENTS WITH TUBERCULOSIS AT BAC GIANG LUNG HOSPITAL IN 2024

Nguyen Luong Hung[1], Nguyen Thi Binh An[2]

[1]*Phuc Thuong Traditional Medicine Hospital - Km 5, National Highway 17, Da Mai Ward, Bac Ninh Province, Vietnam*
[2]*Thang Long University - Nghiem Xuan Yem Street, Dinh Cong Ward, Hanoi City, Vietnam*

Received: 21/01/2026
Reviced: 21/02/2026; Accepted: 27/03/2026

ABSTRACT

Objective: This study aims to describe the inpatient treatment costs and cost structure of patients with Tuberculosis (DR-TB) at the Bac Giang Lung Hospital in 2024.

Subjects and Methods: A cross-sectional descriptive study using retrospective data from medical records and hospital invoices of inpatients in 2024. The total number of inpatients with TB in this study was 405 patients. Descriptive analysis using mean, min, max and percentage was used to analyse the direct medical cost of TB patients

Results: The average total treatment cost was VND 8.514.000. The highest cost were hospital bed-days (67.63%), drug cost (15.09%), and laboratory testing (12.67%).

Conclusion: The treatment cost of Tuberculosis is considerably high, particularly due to the expenses for hospital stays and drug

Keywords: treatment cost, Tuberculosis.

*Corresponding author
Email: anntb@thanglong.edu.vn **Phone**: (+84) 355108853 **Http**s://doi.org/10.52163/yhc.v67iCD3.4743

CHI PHÍ ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ CỦA NGƯỜI BỆNH LAO TẠI BỆNH VIỆN PHỔI BẮC GIANG NĂM 2024

Nguyễn Lương Hưng[1], Nguyễn Thị Bình An[2]

[1]*Bệnh viện Y học cổ truyền Phúc Thượng - Km 5, Quốc lộ 17, Phường Đa Mai, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*
[2]*Đại học Thăng Long - Đường Nghiêm Xuân Yếm, Phường Định Công, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Ngày nhận: 21/01/2026
Ngày sửa: 21/02/2026; Ngày duyệt đăng: 27/03/2026

TÓM TẮT

Mục tiêu: Nghiên cứu này nhằm mô tả chi phí điều trị nội trú và cơ cấu chi phí của người bệnh lao nội trú tại Bệnh viện Phổi Bắc Giang năm 2024.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang sử dụng số liệu hồi cứu từ hồ sơ bệnh án và bảng kê chi phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện năm 2024. Tổng số người bệnh Lao nội trú trong nghiên cứu là 405 người bệnh. Thống kê mô tả với các chỉ số trung bình, min, max và tỷ lệ phần trăm được sử dụng để phân tích chi phí điều trị nội trú của bệnh nhân Lao

Kết quả: Trung bình tổng chi phí điều trị là 8.514.000 VNĐ, chiếm tỷ lệ chi phí cao nhất từ chi phí ngày giường (67,63%), tiếp theo là thuốc (15,09%) và xét nghiệm (12,67%).

Kết luận: Chi phí điều trị lao là cao, đặc biệt là chi phí ngày giường và thuốc

Từ khóa: Chi phí điều trị, Lao.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Lao phổi là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi khuẩn *Mycobacterium tuberculosis* gây ra, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây tử vong trên thế giới. Theo Báo cáo Lao toàn cầu năm 2023 của WHO, ước tính có khoảng 10,6 triệu người mắc bệnh Lao trên toàn thế giới vào năm 2022, trong đó 5,8 triệu là nam giới, 3,5 triệu là nữ giới và 1,3 triệu là trẻ em. Mặc dù đã có nhiều tiến bộ trong chẩn đoán và điều trị, bệnh Lao vẫn còn là một thách thức lớn đối với hệ thống y tế [1].

Bệnh Lao không chỉ gây tổn thất về sức khỏe, mà còn tạo ra gánh nặng kinh tế khổng lồ cho người bệnh, gia đình và toàn xã hội. Khoảng 50% bệnh nhân Lao và hộ gia đình của họ phải đối mặt với tổng chi phí (bao gồm chi phí y tế trực tiếp, chi phí ngoài y tế trực tiếp và chi phí gián tiếp như mất thu nhập) ở mức thảm họa (>20% thu nhập hộ gia đình hàng năm), cách xa mục tiêu "không" của Chiến lược Chấm dứt Lao của WHO [1]

Một nghiên cứu năm 2023 tại Mỹ cho thấy ước tính chi phí trực tiếp của phác đồ điều trị Lao phổi nhạy cảm với thuốc trong 4 tháng hoặc 6 tháng tại Hoa Kỳ là 23.000 đô la cho mỗi người được điều trị [39]. Một phân tích tổng hợp tại các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình, tổng chi phí trung bình mà bệnh nhân Lao phải gánh chịu ước tính là 1.253 USD (khoảng tin cậy 95% từ 1.127 đến 1.417 USD) cho mỗi đợt điều trị. [2].

Việt Nam được xếp thứ 11 trong số 30 quốc gia có gánh nặng bệnh Lao cao nhất, một nghiên cứu về chi phí y tế trực tiếp trong điều trị Lao phổi nội trú tại Bệnh viện Phổi Vĩnh Long năm 2023 cho thấy chi phí trung bình trên một đợt điều trị là 5.995.897 VNĐ, trong đó, chi phí thuốc chiếm tỷ lệ cao nhất với 47,5%, nghiên cứu này cũng chỉ ra rằng Bảo hiểm Y tế chi trả phần lớn (85,3%) tổng chi phí, trong khi bệnh nhân chi trả 14,7% [3].

Bệnh viện Phổi Bắc Giang đóng vai trò trung tâm trong công tác phòng chống và điều trị bệnh Lao trên địa bàn tỉnh. Hàng năm, Bệnh viện tiếp nhận và điều trị nội trú cho một lượng lớn bệnh nhân Lao phổi với các thể bệnh và mức độ nặng khác nhau. Tuy nhiên chưa có nghiên cứu về khía cạnh chi phí điều trị Lao nội trú tại Bệnh viện. Do đó việc nghiên cứu chi phí điều trị nội trú là vô cùng cần thiết, không chỉ giúp đánh giá gánh nặng tài chính thực tế mà người bệnh và gia đình đang phải gánh chịu, mà còn cung cấp cơ sở dữ liệu quan trọng cho các nhà hoạch định chính sách y tế. Với lý do trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài ***"Chi phí điều trị nội trú của người bệnh Lao phổi tại Bệnh viện Phổi Bắc Giang năm 2024"***

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang sử dụng số liệu thứ cấp từ hồ sơ bệnh án và bảng kê chi phí khám chữa bệnh.

*Tác giả liên hệ
Email: anntb@thanglong.edu.vn **Điện thoại**: (+84) 355108853 **Https**://doi.org/10.52163/yhc.v67iCD3.4743

2.2. Địa điểm và thời gian nghiên cứu

Địa điểm nghiên cứu: Bệnh viện Phổi Bắc Giang

Thời gian nghiên cứu: 01/2025-7/2025

Thời gian lấy số liệu thứ cấp: 15/10/2024 – 31/12/2024

2.3. Đối tượng nghiên cứu: Người bệnh được chẩn đoán Lao điều trị nội trú tại bệnh viện trong khoảng thời gian từ ngày 15/10/2024 đến 31/12/2024.

Tiêu chuẩn lựa chọn:

+ Người bệnh được xác định Lao theo định nghĩa của Bộ Y tế.

+ Điều trị nội trú tại bệnh viện trong năm 2024.

+ Người bệnh có hồ sơ bệnh án đầy đủ thông tin về quá trình điều trị, kết quả xét nghiệm và chi phí.

Tiêu chuẩn loại trừ: Người bệnh có hồ sơ bệnh án không hoàn chỉnh (thiếu dữ liệu chi phí hoặc thông tin cần thiết).

2.4. Cỡ mẫu, chọn mẫu: Chọn mẫu toàn bộ trong khoản thời gian từ 15/10/2024 đến 21/12/ 2024, tổng số người bệnh Lao điều trị nội trú trong thời gian trên thoả mãn các tiêu chuẩn lựa chọn là 405 người bệnh

2.5. Biến số/ chỉ số nghiên cứu:

Thông tin chung của người bệnh: bao gồm tuổi, giới, dân tộc, nghề nghiệp, nơi ở, tình trạng bảo hiểm y tế, chẩn đoán, bệnh kèm theo.

Thông tin về chi phí điều trị: Các khoản mục chi phí chính được thu thập gồm: chi phí ngày giường (tiền ngày điều trị nội trú), chi phí xét nghiệm, chi phí chẩn đoán hình ảnh, chi phí thăm dò chức năng, chi phí thủ thuật/phẫu thuật (nếu người bệnh có can thiệp ngoại khoa hoặc thủ thuật đặc biệt), chi phí thuốc (bao gồm thuốc điều trị hỗ trợ và thuốc điều trị bệnh kèm theo), chi phí vật tư y tế tiêu hao, và chi phí dịch vụ khác. Tất cả chi phí được thu thập bằng đơn vị Việt Nam đồng (VNĐ).

2.6. Công cụ và quy trình thu thập số liệu: Số liệu được thu thập từ hồ sơ bệnh án và bảng kê chi phí khám chữa bệnh và phiếu thu thập thông tin của nghiên cứu.

2.7. Xử lý và phân tích số liệu: Dữ liệu được nhập và phân tích bằng phần mềm thống kê SPSS 22.0. Thống kê mô tả sử dụng các chỉ số gồm trung bình, độ lệch chuẩn, trung vị, khoảng phân vị, min- max, và tỷ lệ %.

2.8. Đạo đức nghiên cứu: Nghiên cứu sử dụng số liệu thứ cấp từ bệnh án và chi phí đã được mã hóa, đảm bảo bảo mật thông tin cá nhân người bệnh. Đề cương nghiên cứu được thông qua bởi Hội đồng đạo đức của trường Đại học Thăng Long.

3. KẾT QUẢ

Bảng 1. Đặc điểm người bệnh nghiên cứu (n=405)

Đặc điểm	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Giới tính		
Nam	283	69,9
Nữ	122	30,1
Nhóm tuổi		
≤ 39	73	18,0
40 – 59	121	29,9
≥ 60	211	52,1
Tuổi trung bình	56,7 ± 16,0 (17 – 86)	
Dân tộc		
Kinh	353	87,2
Khác	52	12,8
Nghề nghiệp		
Công nhân	35	8.6
Nông dân	147	36.3
Công chức, hành chính	4	1.0
Hưu trí	133	32.8
Kinh doanh buôn bán	30	7.4
Thất nghiệp/khác	56	13.8

Trong nghiên cứu của chúng tôi, nam giới chiếm ưu thế với 69,9% so với nữ 30,1%. Tuổi trung bình của người bệnh **là** 56,7 ± 16,0. Nhóm tuổi trên 60 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất (51,1). Phần lớn người bệnh thuộc dân tộc Kinh (87,2,7%), còn lại 12,8% thuộc các dân tộc khác. Về nghề nghiệp, nhóm làm nông dân (36,3%) chiếm tỷ lệ cao nhất.

Bảng 2. Đặc điểm đối tượng bảo hiểm, bệnh kèm theo và chẩn đoán

Đặc điểm	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tỷ lệ hưởng bảo hiểm y tế		
80%	182	44,9
90%	1	0,2
95%	40	9,9
100%	182	44,9
Bệnh kèm theo		
Không có bệnh kèm theo	185	45,7
1-2 bệnh kèm theo	180	44,4
≥ 3 bệnh kèm theo	40	9,9
Chẩn đoán		
Lao nhạy cảm	254	62,7
Kháng một thuốc	103	25,4
Kháng đa thuốc	48	11,8
Thời gian nằm viện	53	13.1
≤ 30 ngày	202	49,9
>30 ngày	203	50,1
Trung bình thời gian nằm viện	29,9 ± 11,9	

Tỷ lệ người bệnh có tỷ lệ chi trả BHYT 100% và 80% chiếm đa số (44,9%). Có 44,4% mắc ít nhất một bệnh kèm theo, tỷ lệ người bệnh có từ 3 bệnh kèm theo là 9,9%.Về thể lao kháng thuốc: trong số 405 người bệnh, tỷ lệ Lao kháng thuốc chiếm hơn ¼ trong đó kháng đa thuốc chiếm 11,8%.

Thời gian nằm viện trung bình của người bệnh Lao điều trị nội trú trong nghiên cứu này là xấp xỉ 30 ngày

Bảng 3. Chi phí điều trị nội trú cho người bệnh Lao

Đơn vị: nghìn đồng

	Trung Bình	Độ lệch chuẩn	Trung vị	Khoảng tứ phân vị (IQR)	Min	Max
Công khám	30	9	33	33 -33	0	33
Ngày giường	5.758	2.359	5.940	4.158 - 6.930	1.104	15.246
Xét nghiệm	1.079	607	1.124	508 - 1.316	157	3319
CĐHA/ TDCN	193	222	134	85 - 187	0	2.079
Thủ thuật	116	314	0	0	0	2.484
Thuốc	1.284	1.325	799	457 – 1.693	4	10.072
Vật tư y tế	54	74	28,1	2 - 76	0	627
Tổng chi phí	8.514	3.477	8.393	6.327 - 10.252	1.480	25.832

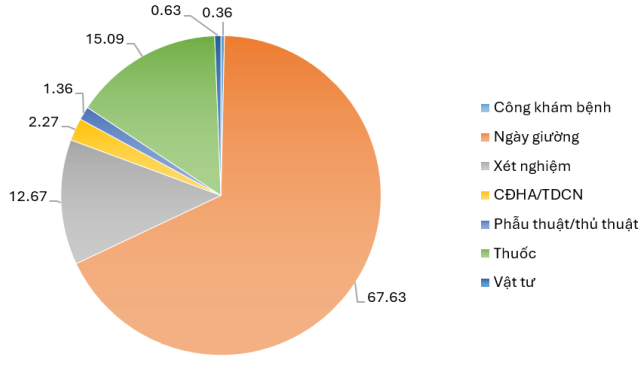
Trong nghiên cúu của chúng tôi, trong các khoản chi phí của điều trị nội trú cho bệnh nhân Lao thì chi phí cho giường bệnh có trung bình cao nhất 5.758.000 VNĐ, tiếp đó là chi phí cho thuốc (1.284.000 VNĐ) và xét nghiệm (1.079.000 VNĐ) và thấp nhất là chi phí cho vật tư y tế (54.000VNĐ). Trung bình tổng chi phí điều trị cho một người bệnh trong toàn bộ đợt điều trị nội trú là 8.514.000 VNĐ với độ lệch chuẩn là 3.477.000 VNĐ.

Bảng 4. Đặc điểm về chi phí theo nguồn chi trả (n=405)

Đơn vị: nghìn đồng

	Trung Bình	Độ lệch chuẩn	Trung vị	Khoảng tứ phân vị (IQR)	Min	Max
BHYT chi trả	7.729	3.369	7.347	5.659 – 9.500	1.446	25.832
NB chi trả	784	909	407	0 – 1.580	0	4.159
Tổng chi phí	8.514	3.477	8.393	6.327 - 10.252	1.480	25.831

Trong nghiên cứu này người bệnh chi trả trung bình 784.000 VNĐ và BHYT chi trả trung bình 7.729.000 VNĐ.



Biểu đồ 1. Cơ cấu các loại chi phí

Trong các loại chi phí điều trị nội trú thì chi phí ngày giường chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí, lên tới 67,63%, tiếp đến là chi phí thuốc (15,09%).

4. BÀN LUẬN

Trong nghiên cứu này đa số người bệnh là dân tộc Kinh (87,2%), trong khi dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ khá cao 12,8%, điều này được lý giải là do bệnh viện đóng trên địa bản của tỉnh miền núi phía Bắc nơi có nhiều dân tộc thiểu số sinh sống. Cơ cấu nghề nghiệp của người bệnh cho thấy tỷ lệ nông dân cao nhất (36,3%), tiếp theo là hưu trí (32,8%), Kết quả của chúng tôi tương đồng với nghiên cứu của Trương Thị Vân Anh tại Bệnh viện chuyên khoa Lao và bệnh phổi Quảng Trị cho thấy nông dân và hưu trí là hai đối tượng chiếm tỷ lệ cao nhất [4]. Nghiên cứu khác của Nguyễn Thị Thanh Hường tại Bệnh viện Phổi Nam Định (2022) cũng cho kết quả nông dân chiếm tỷ lệ lớn nhất 35,2% [5].

Kết quả nghiên cứu cho thấy tỷ lệ người bệnh tham gia nghiên cứu có bệnh lý kèm theo chiếm tỷ lệ cao hơn với 54,3%, tỷ lệ người bệnh không có bệnh nền là 45,7%. Kết quả của chúng tôi có nét tương đồng với nghiên cứu của Cox và cộng sự (2021) với 58% người bệnh Lao có ít nhất một bệnh kèm theo [6]. Việc có những bệnh nền đi kèm cũng là một thách thức đối với quá trình điều trị bệnh cũng như góp phần gia tăng các chi phí điều trị đặc biệt đối với người bệnh Lao phổi.

Kết quả phân loại Lao theo tính kháng thuốc của người bệnh nội trú tại Bệnh viện Phổi Bắc Giang so sánh với các nghiên cứu khác trong nước ví dụ nghiên cứu của Hoàng Đình Tiếng và cộng sự (2024) tại Bệnh viện Phổi Vĩnh Long năm 2023 ghi nhận tỷ lệ Lao nhạy cảm rất cao (93%) và Lao kháng thuốc chỉ chiếm 7% [3]. Điều này cho thấy tình hình kháng thuốc tại Bệnh viện Phổi Bắc Giang có phần phức tạp hơn so với Vĩnh Long, với tỷ lệ kháng thuốc cao hơn đáng kể.

Đặc điểm về chi phí điều trị nội trú

Tổng chi phí y tế trực tiếp trung bình cho một đợt điều trị nội trú là 8.514.000 VNĐ, với độ lệch chuẩn 3.477.000 và trung vị là 8.393.000 VNĐ. Mức chi phí này thấp hơn so với chi phí điều trị Lao kháng thuốc tại Bệnh viện Phổi Trung Ương năm 2024, với tổng chi phí trung bình là 35.170.000 VNĐ. Sự khác biệt này này là hợp lý vì nghiên cứu tại Bệnh viện Phổi Trung ương tập trung vào Lao kháng thuốc, thường đòi hỏi phác đồ phức tạp và tốn kém hơn [7]. Tuy nhiên, so với chi phí trực tiếp y tế trung bình cho một đợt điều trị Lao phổi tại Bệnh viện Phổi Vĩnh Long năm 2023 là 5.995.897 tổng chi phí tại đây cao hơn[3]. Điều này có thể phản ánh sự khác biệt trong cơ cấu bệnh nhân hoặc thời gian điều trị trung bình dài hơn.

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi tương đồng với kết quả của một nghiên cứu tổng quan về chi phí điều trị Lao tại các quốc gia thu nhập thấp và trung bình (LMICs) ước tính chi phí y tế trực tiếp trung bình là 211 USD (khoảng 5.275.000 VNĐ, với tỷ giá 1 USD = 25.000 VNĐ) và tổng chi phí trung bình cho mỗi đợt điều trị là 1.253 USD (khoảng 31.325.000 đồng) [2].

Chi phí ngày giường là thành phần lớn nhất chiếm 67,63% tổng chi phí y tế trực tiếp với trung bình 5.758.000 VNĐ.

Điều này cho thấy chi phí lưu trú tại bệnh viện chiếm một phần đáng kể trong tổng chi phí điều trị nội trú. Chi phí này của chúng tôi cao hơn nhiều so với nghiên cứu của Hoàng Đình Tiếng, điều này xuất phát từ số ngày nằm viện lâu hơn trong nghiên cứu của chúng tôi trung bình 29,9 ngày so chỉ 23,8% người bệnh nằm lâu hơn 10 ngày trong nghiên cứu của Hoàng Đình Tiếng [3].

Chi phí thuốc là thành phần lớn thứ hai (15,09%), trung bình 1.284.000 VNĐ. Mặc dù thuốc đặc hiệu điều trị Lao có thể được cấp miễn phí thông qua chương trình chống Lao quốc gia, chi phí này có thể bao gồm thuốc điều trị các bệnh kèm theo hoặc thuốc hỗ trợ khác. Nghiên cứu tại Bệnh viện Phổi Trung ương cũng chỉ ra rằng chi phí thuốc ngoài Lao (thuốc điều trị các bệnh kèm theo, thuốc hỗ trợ khác) chiếm tỷ lệ cao nhất (38%) [7].

Tại Việt Nam hệ thống BHYT đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc giảm gánh nặng tài chính cho người bệnh nói chung và người bệnh Lao phổi điều trị nội trú nói riêng. Tại Bệnh viện Phổi Bắc Giang, nghiên cứu của chúng tôi cho thấy BHYT chi trả trung bình 7.729.000 VNĐ, chiếm phần lớn trong tổng chi phí điều trị, khoảng 90,79%. Kết quả này tương tự nghiên cứu tại Bệnh viện Phổi Vĩnh Long cũng cho thấy BHYT thanh toán phần lớn chi phí điều trị (85,3%) [3]. Mặc dù vẫn có một phần nhỏ chi phí người bệnh phải tự chi trả, nhưng tỷ lệ này thấp hơn đáng kể so với các nghiên cứu khác trong và ngoài nước, đặc biệt là các trường hợp Lao kháng thuốc. Điều này củng cố tầm quan trọng của việc tham gia BHYT và các chính sách hỗ trợ để đảm bảo người bệnh có thể tiếp cận điều trị đầy đủ mà không phải đối mặt với gánh nặng kinh tế quá lớn.

5. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã lượng hóa chi phí và phân tích cơ cấu chi phí điều trị nội trú cho người bệnh lao kháng thuốc tại Bệnh viện Phổi Bắc Giang năm 2024. Chi phí điều trị trung bình mỗi người bệnh là triệu là 8.514.000 VNĐ. Trong đó, chi phí ngày giường là mục cao nhất (trung bình 5.758.000 VNĐ), tiếp theo là thuốc (15,09%) và xét nghiệm (12,67%).

6. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] World Health Organization (2023), Global Tuberculosis Report 2023.

[2] Portnoy A. et al. (2023), “Costs incurred by people receiving tuberculosis treatment in low-income and middle-income countries: a meta-regression analysis”, The Lancet Global Health. 11 (10), pp. e1640-e1647.

[3] Hoàng Đình Tiếng et al. (2024), “Chi phí y tế trong điều trị bệnh Lao phổi nội trú có bảo hiểm y tế: nghiên cứu cắt ngang tại bệnh viện phổi vĩnh long năm 2023”, Tạp Chí Y Học Việt Nam. 538 (2).

[4] Trương Thị Vân Anh (2024), “Tình trạng dinh dưỡng và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân Lao phổi điều trị nội trú: một nghiên cứu cắt ngang”, Tạp Chí Y Học Việt Nam. 541 (1).

[5] Nguyễn Thị Thanh Hường, Bùi Thị Hải Anh (2024), “Thực trạng tuân thủ sử dụng thuốc điều trị củng cố của người bệnh Lao phổi tại Bệnh Viện phổi Nam Định”, Tạp Chí Y Học Việt Nam. 540 (2).

[6] Cox S. E. et al. (2021), “Patterns of non-communicable comorbidities at start of tuberculosis treatment in three regions of the Philippines: The St-ATT cohort”, PLOS Glob Public Health. 1 (11), pp. e0000011.

[7] Nguyễn Đức Hạnh, Nguyễn Thị Bình An (2025), “Chi phí điều trị nội trú của người bệnh Lao kháng thuốc tại bệnh viện phổi trung ương năm 2024”, Tạp chí Y học Cộng đồng. 66 (CĐ8-NCKH).

[8] Hoàng Đình Tiếng et al. (2024), “Chi phí y tế trong điều trị bệnh Lao phổi nội trú có bảo hiểm y tế: nghiên cứu cắt ngang tại bệnh viện phổi vĩnh long năm 2023”, Tạp Chí Y Học Việt Nam. 538 (2).